

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	490.67	↓ -0.59	-0.12%
KLGD (triệu ck)	44.67	↑ 5.70	14.62%
GTGD (tỷ đồng)	798.10	↑ 41.14	5.44%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑ 0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑ 0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.27	↓ -0.19	-4.28%
KL bán (triệu ck)	2.18	↓ -1.19	-35.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	141.15	↑ 7.02	5.23%
Giá trị bán (tỷ đồng)	69.04	↓ -18.62	-21.24%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.31	↓ -0.31	-0.51%
KLGD (triệu ck)	36.72	↑ 4.14	12.70%
GTGD (tỷ đồng)	277.51	↑ 30.30	12.26%
Tổng cung (triệu ck)	67.77	↑ 2.50	3.83%
Tổng cầu (triệu ck)	59.52	↑ 1.08	1.84%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.69	↓ -0.44	-38.80%
KL bán (triệu ck)	0.75	↓ -0.28	-26.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.96	↓ -7.37	-48.07%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.19	↓ -4.91	-34.84%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi %	Thay đổi
PVN 10	872.37	↑ 31.02	↑ 3.69
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	888.94	↑ 45.02	↑ 5.33
PVN ALLSHARE	863.13	↑ 43.28	↑ 5.28
PVN ALLSHARE HNX	503.15	↑ 16.57	↑ 3.41
PVN ALLSHARE HSX	971.18	↑ 50.68	↑ 5.51
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1318.84	↑ 17.39	↑ 1.34
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1147.89	↑ 56.34	↑ 5.16
PVN Tài Chính	566.68	↑ 29.01	↑ 5.4
PVN Công Nghiệp	359.96	↑ 18.34	↑ 5.37
PVN Dầu Khí	891.66	↑ 49.94	↑ 5.93
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	649.58	↑ 23.76	↑ 3.8

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	505.81	↑ 3.01%	↑ 3.01%	↑ 44.52%
VN30-Index	567.00	↑ 2.66%	↑ 2.66%	↑ 47.17%
PVNAllshare HSX	971.18	↑ 5.51%	↑ 5.51%	↑ 88.62%
HNX-Index	61.51	↑ 2.09%	↑ 2.09%	↑ 8.31%
HNX30-Index	117.87	↑ 3.30%	↑ 3.30%	↑ 17.87%
PVNAllshare HNX	503.15	↑ 3.41%	↑ 3.41%	↓ -7.39%
PVNAllshare	863.13	↑ 5.28%	↑ 5.28%	↑ 67.52%
PVN 10	872.37	↑ 3.69%	↑ 3.69%	↑ 32.43%

Nhận định thị trường:

Một số thông tin doanh nghiệp đáng chú ý:

SJS: Kiểm toán lưu ý về khả năng tiếp tục hoạt động của doanh nghiệp. Cụ thể, kiểm toán lưu ý về khoản lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2012 với số tiền 304,5 tỷ đồng (trên báo cáo, con số là 286,6 tỷ đồng). Tại thời điểm cuối năm, SJS có khoản lỗ lũy kế 387,7 tỷ đồng. Đồng thời, tổng dư nợ ngắn hạn của công ty lên đến 2.255 tỷ đồng, vượt tổng số dư tài sản ngắn hạn có tính thanh khoản cao (loại trừ hàng tồn kho) với số tiền là 1.755,6 tỷ đồng.

PVS: LNST sau kiểm toán đạt 1.262,6 tỷ đồng trong đó lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 1.118,4 tỷ đồng. So với mức 1.216,7 tỷ đồng và 1.086,4 tỷ đồng trước kiểm toán, LNST và LNST thuộc cổ đông công ty mẹ sau kiểm toán tăng lần lượt là gần 46 tỷ đồng và 32 tỷ đồng so với trước kiểm toán.

PVD: So với báo cáo trước kiểm toán công ty tự lập, khoản lãi sau thuế dành cho cổ đông công ty mẹ tăng nhẹ 4 tỷ đồng, đạt mức 1.321,8 tỷ đồng năm 2012.

DRC: Năm 2013, DRC lên kế hoạch doanh thu thuần đạt 3.020 tỷ đồng, tăng 8% so với 2012. LNTT dự kiến bằng mức thực hiện 2012 tức 417 tỷ đồng. Về phân phối LNST năm 2012, ĐHCĐ đã thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu 20%, tỷ lệ 10:2 và cổ tức bằng tiền mặt 20%.

Phân tích thị trường:

Phiên hôm nay, thị trường tăng mạnh đột biến chủ yếu nhờ vào lực cầu trong nước. Khối ngoại chỉ mua ròng hơn 171 ngàn đơn vị cổ phiếu trên HSX, trong đó lượng mua phần lớn tập trung vào HPG, HAG, PET, PPC. Như vậy, việc thành lập VAMC bị hoãn lùi lại so với dự kiến đã không có ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường.

Về mặt kỹ thuật, giao dịch phiên hôm nay có nhiều điểm tích cực như KLGD tăng đáng kể, VN-Index tạo break out khỏi kháng cự kỹ thuật 500 điểm. Như đã nhận định ở bản tin tuần, chúng tôi cho rằng sự phục hồi kỹ thuật có thể diễn ra trong tuần này do nhiều cổ phiếu đã giảm về các hỗ trợ mạnh (ở gần đáy thấp nhất hồi tháng 10/2012). Trên thực tế, việc vượt qua 500 điểm của VN-Index có sự hỗ trợ rất lớn khi GAS, MSN, BVH đều tăng rất mạnh trong phiên hôm nay. Trên HNX, trạng thái dao động của chỉ số chưa kết thúc và vẫn cần một phiên break out khỏi kháng cự 62 điểm để thiết lập lại xu hướng tăng cho chỉ số sàn này.

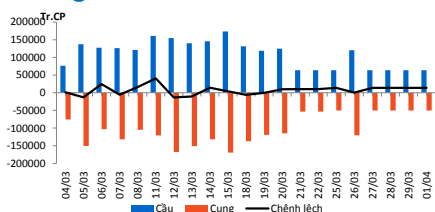
Chúng tôi cho rằng, thị trường có khả năng tiếp tục diễn biến tích cực trong ngắn hạn. Chỉ số VN-index sau khi vượt qua 500 điểm có thể sẽ tạo nên tâm lý lạc quan trên thị trường. Đối với HNX-Index, việc tăng trở lại làm giảm bớt lo ngại về mô hình đảo chiều đỉnh đầu hai vai với nguy cơ điều chỉnh sâu, ngoài ra cũng khẳng định vùng 59 điểm là một hỗ trợ "cứng" với chỉ số.

Nhà đầu tư có thể tăng dần tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên các cổ phiếu tốt về mặt cơ bản. Đối với các cổ phiếu có hệ số beta cao nhưng KQKD năm 2012 không tích cực, NĐT ngắn hạn nên ưu tiên các mã có mức giá giải ngân hợp lý hơn, tránh việc mua đuổi các cổ phiếu đầu cơ với giá cao.

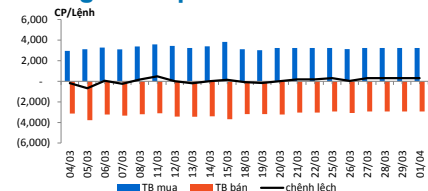
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

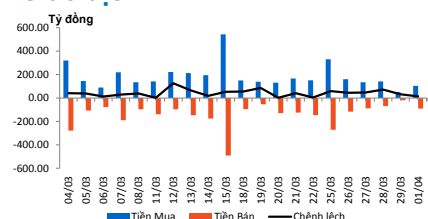
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

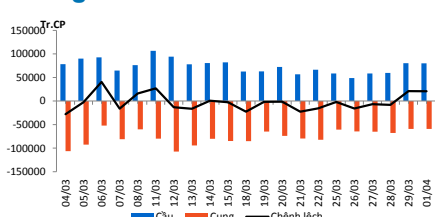


Giao dịch NĐTNN

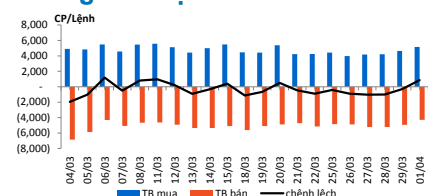


Diễn biến sàn Hà Nội

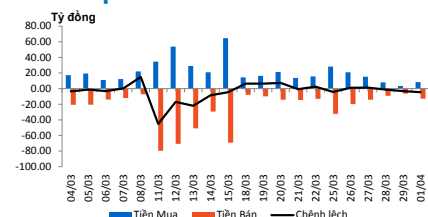
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, chỉ số trên hai sàn giảm nhẹ khi cung giá thấp xuất hiện ở nhiều mã cổ phiếu lớn như CTG, GAS, HAG, GMD, ITA, KBC... VN-Index hiện đang giảm 0.31 điểm, tương ứng 0.06%, tạm giao dịch ở 490.73 điểm vào lúc 9h30.

VNM, MBB, BVH... tăng điểm nhưng không đủ lực để giúp thị trường khởi sắc. Nếu tình hình tiếp tục duy trì thì nhiều khả năng VN-Index sẽ mất mốc 490 điểm.

Cuối phiên giao dịch buổi sáng, lực cầu mạnh ở nhóm Large Cap đẩy VN-Index lần thứ hai vượt mốc 500 điểm và đạt mức cao nhất trong hơn 2 năm trở lại đây.

VN-Index tạm dừng buổi sáng với mức tăng 10.45 điểm khiến không ít nhà đầu tư bất ngờ bởi không có thông tin nào đủ sức hỗ trợ mạnh đến như vậy. VN-Index đã tăng đến 2.14% so với tham chiếu, lên mức cao nhất 501.53 điểm, tăng 10.49 điểm. Giao dịch đạt 551 tỷ đồng, tương đương 28.81 triệu đơn vị. Tuy nhiên, toàn sàn chỉ có 96 mã tăng và 79 mã giảm, phần còn lại đứng yên với lượng cung cầu khá yếu.

Kết phiên, VN-Index tăng 14.77 điểm, tương ứng 3.01% lên 505.81 điểm, trong đó VN30 cũng tăng 2.66%. Nhiều mã cổ phiếu vừa và nhỏ khác cũng bật hết biên độ như ANV, CIG, CMX, CYC, DCT, HLA, HQC, HT1, HVX, SGT... Thậm chí DDM sắp bị hủy niêm yết cũng tăng kịch trần. Sự hưng phấn kéo thanh khoản tăng lên 55.42 triệu đơn vị, trị giá 1,171.71 tỷ đồng. Trong đó, cổ phiếu VN30 chiếm 480.82 tỷ đồng. Tuy nhiên, khối ngoại mua vào rất ít, chỉ đạt hơn 3 triệu đơn vị dẫn đầu là HPG, HAG, PET, GAS, PPC...

Sàn HNX thể hiện càng rõ về tâm lý giao dịch thận trọng của NĐT, có đến 330 mã đứng giá, nhiều mã giao dịch thì khối lượng mua bán đều rất ít. Ngay cả PVX, SHB, SCR, VCG, VND, PVC... đều có ít giao dịch hơn những phiên trước vào thời điểm này. HNX-Index sau hơn 30 phút được giao dịch tại 59.91 điểm, giảm 0.34 điểm hay 0.56%.

Cổ phiếu đáng chú ý nhất trên HNX sáng nay là FLC, cổ phiếu này đang tăng 400 đồng và tiến sát mức giá trần sau thông tin phát hành cổ phiếu với tỷ lệ 1:1.

Cuối phiên sáng, HNX-Index đảo chiều tăng nhẹ 0.1 điểm, hay 0.17%, đạt 60.35 điểm. Thanh khoản chỉ dừng ở con số thấp gần 16 triệu đơn vị, tương ứng hơn 120 tỷ đồng. Giao dịch trầm lắng trong suốt cả phiên buổi sáng, rất nhiều mã thậm chí không có giao dịch mua bán gì. Ngay cả PVX cũng chỉ khớp hơn 1.3 triệu đơn vị, cổ phiếu này tạm dừng ở mức giá tham chiếu sau khi giảm giá hầu hết trong suốt phiên sáng. SHB, SCR, PVL, PVC... đều tăng nhẹ 100 đồng, trong đó SCR khớp lệnh nhiều nhất sàn với 2.6 triệu đơn vị.

FLC cuối phiên tăng trần và VCG tăng 200 đồng đã giúp nhiều cho việc HNX lấy lại sắc xanh.

Sàn Hà Nội, chỉ số cũng hưởng ứng đà tăng của thị trường, HNX-Index bật mạnh 1.26 điểm, tức 2.09% chốt ở 61.51 điểm. Giao dịch đạt 42.32 triệu đơn vị, tương đương 322.23 tỷ đồng. Trong đó, HNX30 chiếm 30.6 triệu đơn vị, trị giá 246.37 tỷ đồng.

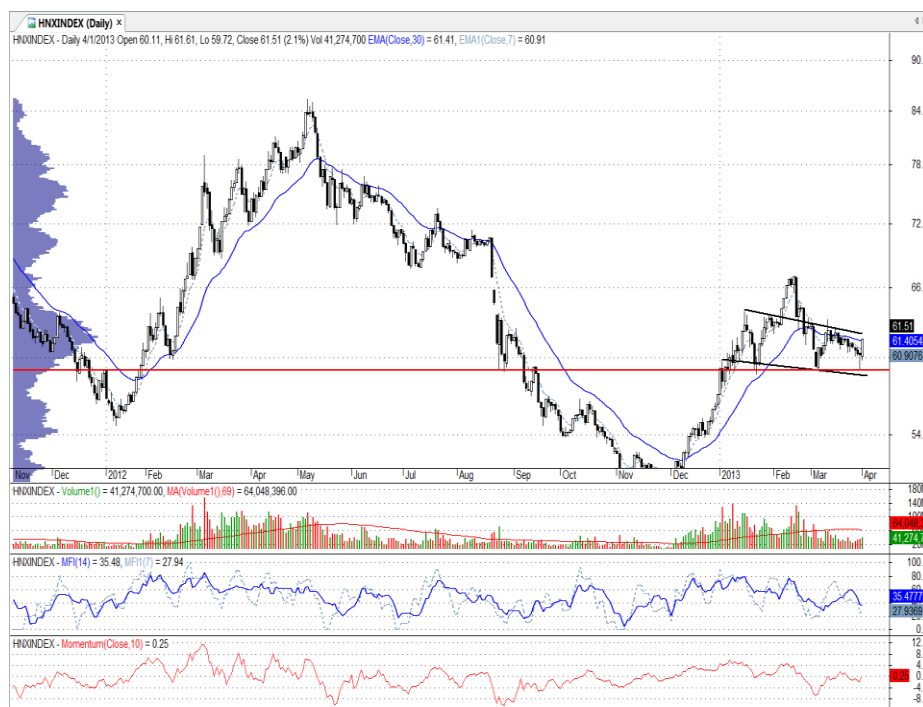
Những mã cổ phiếu hàng đầu ở sàn này như SHB, SCR, PVX, SHS, VND, KLS, BVS, VCG... đều tăng giá mạnh. Đặc biệt, SHS, FLC tăng trần với dư mua áp đảo.

Các mã SHB, SCR, PVX là 3 mã giao dịch hàng đầu thị trường với tổng cộng hơn 18 triệu đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Trung bình
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Việc VN-Index vượt 500 điểm có sự tác động rất lớn của các cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, BVH, đặc biệt là mã GAS (tăng gần 23% trong 3 tuần qua và tăng kịch trần trong phiên hôm nay). Về kỹ thuật, VN-index sẽ nổi khoảng dao động lên mức 500 – 540 điểm với khả năng còn duy trì được xu hướng tích cực trong tuần này nếu như các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục xu thế tăng. Ngoài ra việc VN-Index tăng cũng có tác động tích cực tới tâm lý thị trường.

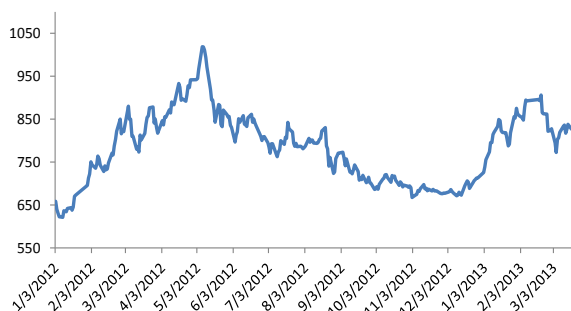
HNX-Index cần thêm 1 phiên tăng mạnh và KLGD cần cải thiện hơn nữa, để break out khỏi trạng thái dao động 59 – 62 điểm. Vượt 62 điểm thì khả năng tăng ít nhất về lại vùng 66 điểm của HNX-Index tương đối cao.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

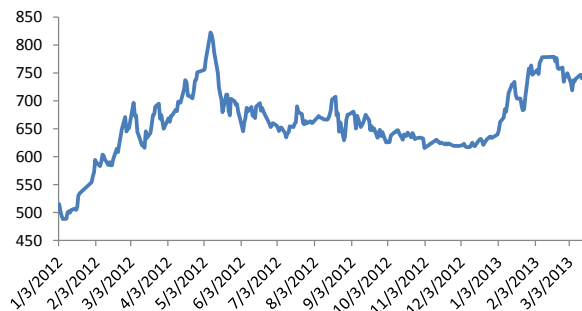
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

PVN 10



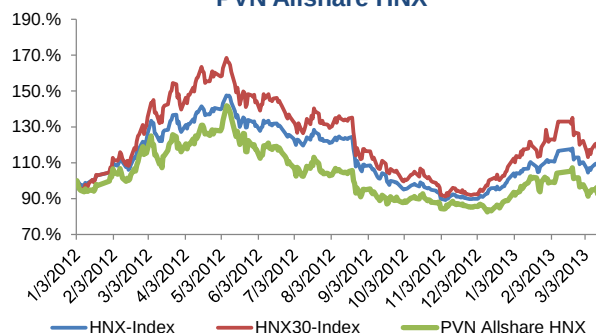
PVN ALLSHARE



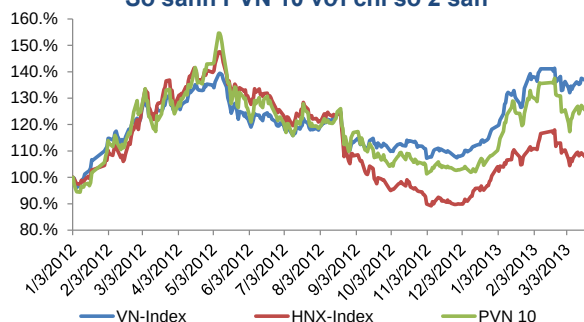
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



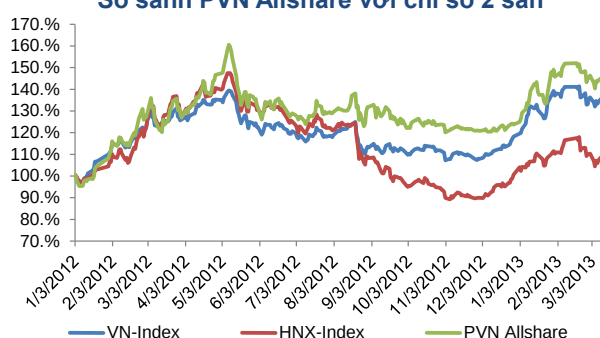
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



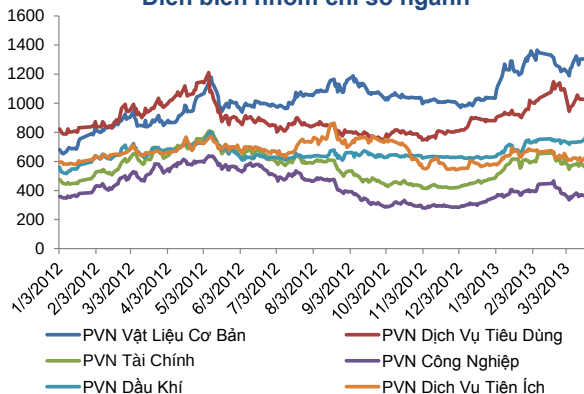
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



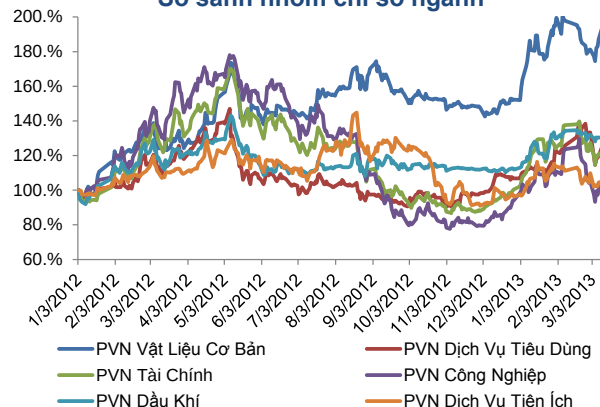
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 3 mã cổ phiếu đứng giá, 1 mã giảm giá và 24 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3.46% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 11.302 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 01/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,200.0	22,000	↑ 8.33	0.46	14.05	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	300	↑ 10.00	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,700.0	141,000	↑ 8.00	0.16	0.26	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,500.0	364,700	↑ 1.65	1.52	1.23	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	11,100.0	31,300	↑ 0.91	1.03	7.03	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,600.0	-	→ 0.00	0.24	1.44	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000.0	28,100	↑ 2.56	0.40	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,300.0	215,450	↑ 3.10	0.79	1.99	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,000.0	15,370	↑ 2.94	1.23	3.20	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,100.0	156,700	↑ 3.85	0.52	5.83	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,000.0	19,400	↑ 5.26	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,800.0	-	→ 0.00	0.46	2.25	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,200.0	784,850	→ 0.00	1.20	3.80	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,700.0	4,244,269	↑ 7.55	0.25	2.14	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	57,000.0	2,366,350	↑ 6.54	4.60	18.27	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,500.0	445,530	↑ 1.34	2.72	7.35	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,100.0	3,190	↑ 1.08	1.29	3.42	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,800.0	37,730	↑ 1.30	0.67	5.69	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,300.0	768,770	↑ 5.16	0.93	4.01	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	32,600.0	350	↑ 3.49	1.59	4.60	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,500.0	140,500	↑ 2.94	0.34	2.71	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43,400.0	341,820	↑ 2.36	1.47	8.53	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,000.0	465,530	↑ 5.77	0.97	13.92	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	444,180	↑ 4.55	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,000.0	15,360	↑ 2.56	0.38	2.67	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,900.0	104,920	↑ 5.56	0.17	0.99	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,900.0	134,500	↑ 2.30	0.67	2.67	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,200.0	10,360	↓ -2.33	0.38	2.76	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DRC	39,400	42,100	6.85	78,111,771
VNM	116,000	122,000	5.17	62,402,840
HPG	26,000	27,800	6.92	40,641,686
GAS	53,500	57,000	6.54	122,207,790
BVH	49,600	53,000	6.85	37,495,963

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DDM	700	800	100	14.29
TCR	4,300	4,600	300	6.98
HPG	26,000	27,800	1,800	6.92
BMP	65,000	69,500	4,500	6.92
BVH	49,600	53,000	3,400	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,000	900	-100	-10.00
VSG	1,200	1,100	-100	-8.33
SFC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
SEC	21,600	20,100	-1,500	-6.94
TLG	27,500	25,600	-1,900	-6.91

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
GAS	16,222	GAS	14,446
HPG	11,183	CTG	11,392
HAG	8,927	PVD	8,687
DPM	7,810	EIB	7,276
MSN	7,374	GMD	6,670

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,600	7,000	6.06	53,368
SCR	7,600	8,200	7.89	48,377
PVX	5,300	5,700	7.55	23,196
KLS	8,700	9,200	5.75	20,085
VND	8,900	9,300	4.49	19,338

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PSG	1,000	1,100	100	10.00
BKC	13,000	14,300	1,300	10.00
NST	9,000	9,900	900	10.00
BDB	7,000	7,700	700	10.00
PCT	3,000	3,300	300	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HBD	8,100	7,300	-800	-9.88
VCM	14,200	12,800	-1,400	-9.86
SVN	29,900	27,000	-2,900	-9.70
PRC	9,400	8,500	-900	-9.57
ARM	22,000	19,900	-2,100	-9.55

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	3,578	PVS	4,742
VCG	1,871	VND	2,754
VND	922	AAA	1,028
PVX	668	VNR	871
DCS	180	SDT	615

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339